

Bản án số: 103/2019/HS-ST
Ngày: 15/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Vĩ Bửu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Khuru Hán Quang;

Bà Trần Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Doãn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại Phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hình sự thụ lý số: 93/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Trần Quốc T, sinh ngày xx/yy/19xx; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Nam Định; hộ khẩu thường trú: xx đường yy, phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc P và bà Hoàng Thị L; vợ: Trần Thị Thu M; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bị Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định ra Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 22/6/2012 về việc “Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục” do thường xuyên vi phạm pháp luật, thời hạn 24 tháng; bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 228/2015/HSST ngày 24/12/2015, chấp hành án đến ngày 23/3/2016, hết án tha. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2019 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11 (bị cáo có mặt).

Bị hại:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 19xx; địa chỉ: xx đường yy, Phường 9, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt);

- Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 19xx; địa chỉ: Ấp xx, xã yy, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 15 phút ngày 05/7/2019, bị cáo Trần Quốc T đến thuê phòng 101 của khách sạn Thanh Vy, số 61 đường Âu Cơ, Phường 14, Quận 11 để nghỉ ngơi. Đến khoảng 02 giờ ngày 06/7/2019, T đi lên lầu 2 của khách sạn thì thấy phòng 201 mở cửa chưa có khách. T đi vào trong mở cửa đi ra đứng phía ban công gọi điện thoại. Lúc này, có anh Nguyễn văn T và chị Nguyễn Thị Kim T đến khách sạn và thuê phòng 201 để nghỉ. T ngồi im đợi đến khoảng 04 giờ 50 cùng ngày thì thấy anh T, chị T đã ngủ say. T mở cửa ban công đi vào trong phòng lấy 01 điện thoại Iphone 7 Plus đang cắm sạc đang để trên Tivi và 01 túi xách để cạnh Tivi rồi mở cửa ra khỏi phòng 201 và đi lên lầu 3. Thien mở túi xách thấy bên trong có sợi dây chuyền bạch kim nên lấy điện thoại di động và sợi dây chuyền bỏ vào trong túi quần trái. Sau đó, T nhớ đã để quên quần áo và giấy tờ tùy thân của mình tại ban công phòng 201 nên quay xuống vô lại phòng 201 để lấy giấy tờ thì bị vấp phải giường gây ra tiếng động. Anh T, chị T phát hiện tri hô. T ra ban công leo xuống lầu 1, mở cửa sổ leo qua nhà bên cạnh là tiệm vịt quay Đắc Hòa. T lấy áo của nhân viên tiệm vịt quay Đắc Hòa mặc vô đi xuống thì bị phát hiện và bị bắt giữ giao Công an Phường 14 lập “Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang”, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 xử lý.

Theo Kết luận định giá tài sản số 53/KLĐGTS ngày 09/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 11 kết luận: “Điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng có giá trị là 12.000.000 đồng; sợi dây chuyền bằng kim loại màu bạc dài 44cm có giá trị là 150.000 đồng. Tổng cộng 12.150.000 đồng”.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận 11, bị cáo Trần Quốc T khai nhận khi đang đứng ngoài ban công phòng 201 thì phát hiện có người vô thuê phòng nghỉ nên T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản và đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như đã trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng, là tài sản của anh Nguyễn văn T. Công an Phường 14, Quận 11 đã lập biên bản trao trả lại cho anh T;

- 01 sợi dây chuyền kim loại trắng bạc bị chiếm đoạt là tài sản của chị Nguyễn Thị Kim T. Công an Phường 14, Quận 11 đã lập biên bản trao trả lại cho chị T;

- 01 áo thun màu vàng có in dòng chữ “Vịt quay Đắc Hòa 2”. Đây là áo thun của tiệm vịt quay Đắc Hòa 2, bị cáo T lấy mặc nhằm chạy trốn, nhưng sau đó bị phát hiện. Công an Phường 14, Quận 11 đã lập biên bản trao trả lại cho đại diện tiệm vịt quay Đắc Hòa;

- 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu nâu, là tài sản của Trần Quốc T.

Về dân sự: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Kim T đã được nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì thêm.

Cơ quan điều tra Công an Quận 11 đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Quốc T về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Tại bản Cáo trạng số 93/CT-VKS-Q11 ngày 16 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố bị cáo Trần Quốc T tội danh “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Trần Quốc T từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù. Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự như sau:

* Về xử lý vật chứng:

- Công an Phường 14, Quận 11 đã lập biên bản trả lại cho anh Nguyễn Văn T 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng, trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim T 01 sợi dây chuyền kim loại trắng bạc và trả lại cho đại diện tiệm vệt quay Đắc Hòa 01 áo thun màu vàng có in dòng chữ “Vệt quay Đắc Hòa 2” là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án;

- 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu nâu, là tài sản của bị cáo Trần Quốc T, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Kim T đã được nhận lại các tài sản và không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội:

Vào khoảng 04 giờ 50 phút ngày 06/7/2019, tại phòng 201 Khách sạn Thanh Vy, số 61 Âu Cơ, Phường 14, Quận 11, bị cáo Trần Quốc T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 7 Plus, trị giá 12.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn T và 01 sợi dây chuyền kim loại trắng bạc, trị giá 150.000 đồng của chị Nguyễn Thị Kim T. Tổng giá trị tài sản T đã chiếm đoạt là 12.150.000 đồng.

Các lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có việc làm, không có nơi cư trú nhất định nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Kim T đã nhận lại được các tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- Công an Phường 14, Quận 11 đã trả lại cho anh Nguyễn Văn T 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng, trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim T 01 sợi dây chuyền kim loại trắng bạc và trả lại cho đại diện tiệm vịt quay Đắc Hòa 01 áo thun màu vàng có in dòng chữ “Vịt quay Đắc Hòa 2” là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu nâu, là tài sản của bị cáo Trần Quốc T, không liên quan đến vụ án.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 06/7/2019.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Trả lại cho bị cáo Trần Quốc T 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu nâu.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 71/LNK-ĐTTH ngày 10/7/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Quốc T chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vương Vĩ Bửu